TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **52/**2022/HS-ST

Ngày: 25/8/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Chí Cường.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Phước Thọ.**

2. Bà **Phạm Thị Em.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thu Ngà – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Thanh V,** sinh năm 1998; tại tỉnh Vĩnh Long; Trú tại: Ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở hiện tại: sống lang thang. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông Lê Thanh D và bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 19/10/2015 bị Chủ tịch UBND xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt);

Ngày 07/11/2016, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt);

Ngày 10/11/2016 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 20/9/2016 (đã nộp phạt);

Ngày 28/02/2017 Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử 06 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" (đã chấp hành xong).

Ngày 08/4/2022 bị Công an xã Phú Túc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (chưa nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Nguyễn Thị T, sinh năm 1942 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bà T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, địa chỉ ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

+ Nguyễn Văn C, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Lê Thanh S, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Thị P, sinh năm 1967 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Trường S, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 21/3/2022, Lê Thanh V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70S1-7733 của Nguyễn Trường S đi từ xã Tiên Thuỷ đến xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, khi đến khu vực đường Lộ Mới thì V phát hiện vườn dừa của bà Nguyễn Thị T, nơi cư trú ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre không người trông giữ và cổng phụ đang mở nên V đi vào hái trộm khoảng 7-8 quày dừa xiêm đỏ. Sau khi hái trộm, V vận chuyển dừa từ vườn ra đường Lộ Mới và điều khiển xe mô tô lên vựa dừa của bà Nguyễn Thị P để mượn xe kéo, tiếp đó V chở số dừa hái trộm bán cho bà P với số lượng 180 trái dừa theo đơn giá 65.000đồng/chục/12 trái, tổng số tiền 975.000đồng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 22/3/2022, V rủ S đi mua vừa xiêm bán lại để hưởng chênh lệch nên S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70S1-7733 chở V từ xã Tiên Thuỷ đến nhà bà Bùi Thị L tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre để mua dừa, tuy nhiên do bận công việc nên bà L hẹn V lúc khác. Khi đó, V kêu S chạy về đến vườn dừa của bà Nguyễn Thị T thì V yêu cầu S dừng lại ở cổng chính nhưng cổng bị khoá nên V đi vào cổng phụ, còn S điều khiển xe đi về nhà. Sau đó, V vào vườn bà T, dùng cây sứa cắt trộm 37 quày dừa và một mình vận chuyển dừa từ vườn ra đường Lộ Mới, V đi bộ khoảng 500m thì gặp người quen

không biết tên nên xin đi nhờ đến khu vực cây xăng thuộc xã Thành Triệu, huyện Châu Thành thì xuống xe, V thuê xe ôm chở lên nhà S để tìm xe Hoa lâm chở dừa trộm đi bán. Tuy nhiên S không đồng ý đi cùng nên V kêu vợ S là Nguyễn Thị Cẩm L1 chở V đến nhà ông Nguyễn Văn X thuê xe Hoa lâm chở dừa đến vựa dừa của bà Nguyễn Thị P bán số dừa V cắt trộm là 480 trái số tiền 3.700.000đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ Một cây sứa có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 40 cm, có cán nhựa màu đỏ dài 14,5cm, vỏ nhựa bên ngoài màu đỏ;

+ Một cuộn dây nhựa màu trắng dài 19,5cm;

+ Tiền Việt Nam 500.000đồng (Là tiền bán dừa).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 425 ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận 280 trái dừa loại 1 có giá 2.450.000đồng, 200 trái dừa loại 2 giá 1.250.000đồng. Tổng cộng 3.700.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 428 ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận 180 trái dừa xiêm đỏ không phân được loại số tiền 972.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà T đã nhận lại được số lượng 480 trái dừa xiêm đỏ mất trộm ngày 22/3/2022 nên không yêu cầu, chỉ yêu cầu số bồi thường số tiền 972.000đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị P yêu cầu bồi thường số tiền 3.700.000đồng.

Trong quá trình điều tra xác minh các vụ trộm trên, Lê Thanh V tiếp tục thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/4/2022 V đi bộ từ xã Tiên Thuỷ đến xã Phú Túc để lại nhà bạn chơi, nhưng khi đến nơi, bạn của V không có nhà. Đi bộ được một đoạn V nảy sinh ý định trộm xe để làm phương tiện đi lại. Khi đến khu vực ấp Phú Tân, xã Phú Túc thì thấy nhà của ông Nguyễn Văn C có đậu nhiều xe mô tô, cửa rào lại không khoá nên V đẩy cửa vào và phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 71B3-833.78 của ông C có cắm sẵn chìa khoá nên V dẫn xe ra lộ, nổ máy chạy về xã Tiên Thuỷ. Trong quá trình sử dụng, V đã đổi bộ mũ nhựa bên ngoài cho Nguyễn Quang T. Đến khoảng 21 giờ ngày 06/4/2022 V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-833.78 qua thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để uống rượu, đến khi hết xăng V dựng xe trước nhà nghỉ thuộc khu vực thành phố Mỹ Tho và đi bộ về Bến Tre thì bị công an xã An Khánh mời làm việc và V thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô kiểm soát 71B3-833.78.

Vật chứng thu giữ gồm: Một bộ mủ nhựa bên ngoài của xe Wave @ màu xanh gồm: 02 ốp bửng màu xanh bên trái và phải, hai ốp sườn xanh bên trái và phải; riêng xe mô tô biển kiểm soát 71B3-833.78 quá trình truy tìm không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 426 ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại

Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 71B3-833.78 (được mua mới vào ngày 28/9/2006) có giá trị 3.000.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại: một bộ mủ nhựa bên ngoài của xe Wave @ màu xanh gồm: Hai ốp bửng màu xanh bên trái và phải; 02 ốp sườn màu xanh bên trái và phải cho ông Nguyễn Văn C. Trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/4/2022, V đi bộ từ xã Tam Phước đến xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, khi ngang nhà ông Nguyễn Văn T4 tại ấp T, xã T thì phát hiện hai xe mô tô đậu bên hiên nhà, trong đó có xe mô tô biển kiểm soát 60N1-2916 của ông Lê Thanh S đã cắm sẵn chìa khoá nên V nảy sinh ý định trộm xe. Sau khi lấy trộm, V chạy xe về nhà tại ấp Phước Tân, xã Tam Phước để chở cây mai đi gửi. Trên đường đi thì hết xăng nên V vào đổ xăng tại cây xăng Quốc Thắng thuộc xã Tiên Thuỷ, huyện Châu Thành, do không có tiền trả nên V đã để cây mai lại, đi đến đoạn đường cầu số 9 thuộc ấp Định Thọ, xã Tường Đa thì bị công an xã Tường Đa phát hiện. Qua làm việc, V thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô kiểm soát 60N1-2916.

Vật chứng thu giữ: Một xe mô tô nhãn hiệu RIVER, màu nâu số máy 01247, số khung 000312, biển kiểm soát 60N1-2916.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 427 ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu RIVER biển kiểm soát 60N-2916 giá trị 2.850.000đồng.

Cơ quan Cánh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại một xe mô tô nhãn hiệu RIVER, màu nâu, số máy 01247, số khung 000312, biển kiểm soát 60N1-2916 không cánh bửng phía trước, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0142800, biển kiểm soát 60N1-2916, số máy 01247, số khung 000312 cho ông Lê Thanh S. Bị hại Lê Thanh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Tổng số tiền Vũ chiếm đoạt là 10.522.000 đồng.

Cáo trạng số 45/CT-VKSCT ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Thanh V về *"Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh V từ **01** năm đến **02** năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ một cây sứa có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 40 cm, có cán nhựa màu đỏ dài 14,5 cm, vỏ nhựa bên ngoài màu đỏ; một cuộn dây nhựa màu trắng dài 19,5 cm do đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại một bộ mủ nhựa bên ngoài của xe Wave @ màu xanh gồm: Hai ốp bửng màu xanh bên trái và phải; 02 ốp sườn màu xanh bên trái và phải cho ông Nguyễn Văn C; một xe mô tô nhãn hiệu RIVER, màu nâu, số máy 01247, số khung 000312, biển kiểm soát 60N1-2916 không cánh bửng phía trước, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0142800, biển kiểm soát 60N1-2916, số máy 01247, số khung 000312 cho ông Lê Thanh S.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận người bị hại bà Nguyễn Thị T, Lê Thanh S đã nhận lại tài sản bị mất.

+ Buộc Lê Thanh V có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 972.000đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị P số tiền 3.700.000đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 08/4/2022, Lê Thanh V đã có hành vi thực hiện liên tiếp 04 vụ lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.522.000đồng, trong đó chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị T 660 trái dừa giá trị 4.672.000.000đồng, của Nguyễn Văn C 01 xe Wave trị giá 3.000.000đồng, của Lê Thanh S 01 xe môtô trị giá 2.850.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, tổng gái trị tài sản chiếm đoạt là 10.522.000đồng Do

đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm "*Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo Lê Thanh V biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội và bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như ý định của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo V phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bản tính xem thường pháp luật khó cải tạo giáo dục của bị cáo cùng với nhân thân xấu của bị cáo cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận người bị hại bà Nguyễn Thị T, Lê Thanh S đã nhận lại tài sản bị mất.

+ Bị hại Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 972.000đồng, Nguyễn Thị P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.700.000đồng, bị hại Ông Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo số tiền 3.000.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho các bị hại nhưng chưa bồi thường do đó cần buộc Lê Thanh V có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 972.000đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị P số tiền 3.700.000đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000đồng.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với một cây sứa có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 40cm, có cán nhựa màu đỏ dài 14,5cm, vỏ nhựa bên ngoài màu đỏ; một cuộn dây nhựa màu trắng dài 19, cm do đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000đồng để đảm bảo thi hành án.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại một bộ mủ nhựa bên ngoài của xe Wave @ màu xanh gồm: Hai ốp bửng màu xanh bên trái và phải; 02 ốp sườn màu xanh bên trái và phải cho ông Nguyễn Văn C; một xe mô tô nhãn hiệu RIVER, màu nâu, số máy 01247, số khung 000312, biển kiểm soát 60N1-2916 không cánh bửng phía trước, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0142800, biển kiểm soát 60N1-2916, số máy 01247, số khung 000312 cho ông Lê Thanh S là phù hợp cần được ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh V phạm *"Tội trộm cắp tài sản*";

Xử phạt bị cáo Lê Thanh V **01** (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

[2] Trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận người bị hại bà Nguyễn Thị T, Lê Thanh S đã nhận lại tài sản bị mất.

+ Buộc Lê Thanh V có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 972.000đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị P số tiền 3.700.000đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

[3] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 cây sứa có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 40cm, có cán nhựa màu đỏ dài 14,5cm, vỏ nhựa bên ngoài màu đỏ, 01 cuộn dây nhựa màu trắng dài 19,5cm.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành và giấy nộp tiền ngày 28/7/2022 vào tài khoản Ngân hàng nông nghiệp Chi nhánh huyện Châu Thành.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại một bộ mủ nhựa bên ngoài của xe Wave @ màu xanh gồm: Hai ốp bửng màu xanh bên trái và phải, 02 ốp sườn màu xanh bên trái và phải cho ông Nguyễn Văn C; một xe mô tô nhãn hiệu RIVER, màu nâu, số máy 01247, số khung 000312, biển kiểm soát 60N1-2916 không cánh bửng phía trước, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0142800, biển kiểm soát 60N1-2916, số máy 01247, số khung 000312 cho ông Lê Thanh S

[4] *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*; *Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện;
- Bộ phận HS CA huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Chí Cường